TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2018/HS-ST
Ngày: 26-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Quốc Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/TLST–HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2018/QĐHS-ST đối với các bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số: 35/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Minh P, thời hạn giáo dục 03 tháng, kể từ ngày 16/01/2018 đến ngày 16/4/2018 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số: 1246/QĐ-UBND ngày 29/12/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Minh P, thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công

cộng, đã chấp hành xong ngày 30/10/2012; ngày 10/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo đang chấp hành án tại bản án số: 43/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; "có mặt".

Huỳnh Phương D, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1961; có vợ tên Đặng Kim G, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý hình sự; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 01/6/2018 chuyển sang tạm giam ngày 07/6/2018 cho đến nay; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 01/6/2018, tại ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Huỳnh Phương D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 02 gói nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng được chứa bên trong 01 gói thuốc lá hiệu Hero; tiền Việt Nam 200.000 đồng; 01 xe môtô biển số 70H1-01893; 01 điện thoại di động và 01 cây kéo bằng kim loại.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bị cáo Nguyễn Minh P và bị cáo Huỳnh Phương D quen biết với nhau từ trước và có thời gian sử dụng ma túy chung với nhau. Vào khoảng 11 giờ ngày 01/6/2018 bị cáo D điều khiển xe môtô đến nhà bị cáo P chơi. Tại đây, bị cáo P lấy ma túy cùng bị cáo D sử dụng chung. Sau đó, bị cáo P nhờ bị cáo D đi mua ma túy đá giùm bị cáo P với số tiền 1.800.000 đồng để sử dụng và cho bị cáo D sử dụng chung. Bị cáo D đồng ý rồi điện thoại cho một người tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy và hẹn địa điểm giao nhận tại ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khi mua ma túy xong, trên đường quay trở về thì bị cáo D bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Đến ngày 10/6/2018, bị cáo P bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Minh P, Huỳnh Phương D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số: 568/KL-KTHS ngày 04/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nylon được hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 5,6315 gam.

Bản cáo trạng số: 64/QĐ/KSĐT ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Minh P,

Huỳnh Phương D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh P, Huỳnh Phương D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P mức án từ 06 năm đến 07 năm tù; xử phạt bị cáo Huỳnh Phương D mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Bị cáo P đang chấp hành án phạt tù tại Bản án số: 43/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt với tội đang bị xét xử thành hình phạt chung đối với bị cáo P. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vật chứng, án phí.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện: Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 01/6/2018, tại ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh bị cáo Huỳnh Phương D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,6315 gam, nhằm mục đích giao cho bị cáo Nguyễn Minh P để cùng nhau sử dụng. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh P, Huỳnh Phương D đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được chất ma túy rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo P có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/01/2018, năm 2010 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng và ngày 10/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thể hiện nhân thân xấu. Bị cáo D có nhân thân tốt.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, việc tàng trữ ma túy của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát, nhất thời. Bị cáo P là người khởi xướng, lôi kéo bị cáo D và bị cáo P có nhân thân xấu nên vai trò của bị cáo P cao hơn so với bị cáo D.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tổng hợp hình phạt: Bị cáo P đang chấp hành án phạt tù tại Bản án số: 43/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt với tội đang bị xét xử thành hình phạt chung đối với bị cáo P.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo P, Dương còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) gói niêm phong, ghi chữ vụ số 568, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO, màu hồng, bị nứt màn hình phía trước số IMEI: 863090030304494, 863090030304486 là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) cây kéo bằng kim loại là vật dụng bị cáo D dùng để sử dụng chất ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo D không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, lẽ ra cần trả cho bị cáo, tuy nhiên do bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với người tên P đã bán ma túy cho bị cáo D hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên chưa làm việc được; khi nào làm việc được xử lý sau.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh P và Huỳnh Phương D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 06 (sáu) năm tù. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm tù của Bản án số: 43/2018/HS-ST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/6/2018.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phương D 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 01/6/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong, ghi chữ vụ số 568, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, bên trong chứa chất ma túy; 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng, số IMEI: 863090030304494, 863090030304486.

Tạm giữ của bị cáo Huỳnh Phương D 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Minh P, Huỳnh Phương D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã kí)

Nguyễn Thiên Di